

NOAA
FISHERIES

National Marine Fisheries Service
Pacific Islands Regional Office



HỘI THẢO CÁC LOẠI ĐƯỢC BẢO TỒN

Hướng Dẫn Xử Lý, Phóng Thích và Xác Định Loài

NGHIỆP ĐOÀN ĐÁNH CÁ NGOÀI KHƠI THÁI BÌNH DƯƠNG

Vietnamese translation support from Western Pacific Regional Fishery Management Council under Award NA15NMF4410066.

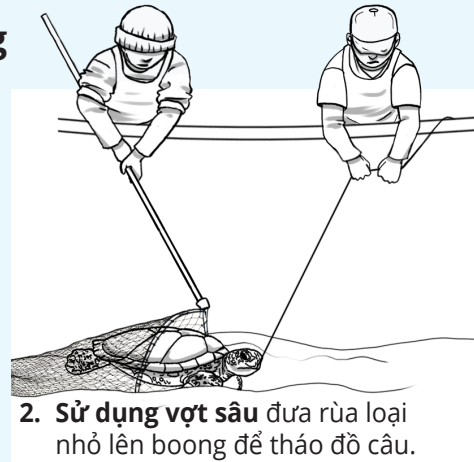


Rùa Biển

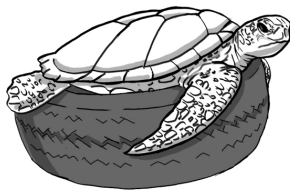
Khi Rùa Biển Đủ Nhỏ Để Mang Lên Boong



1. Dừng tàu.



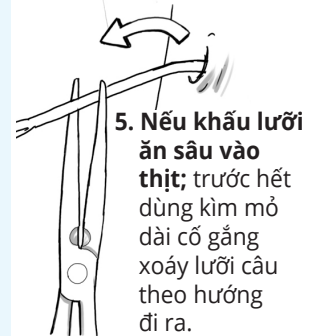
2. Sử dụng vợt sâu đưa rùa loại nhỏ lên boong để tháo đồ câu.



3. Đặt rùa nằm trên lớp xe để cố định rùa ở yên một chỗ.

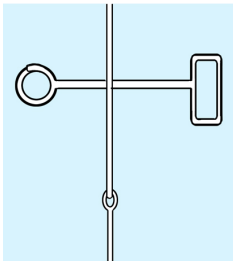


4. Tháo đồ câu.

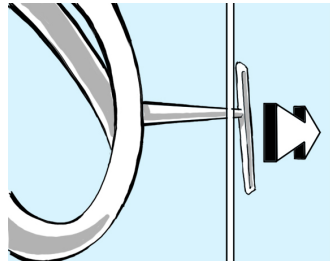


5. Nếu khẩu lưỡi ăn sâu vào thịt; trước hết dùng kim mổ dài cố gắng xoay lưỡi câu theo hướng đi ra.

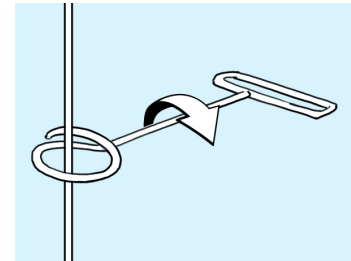
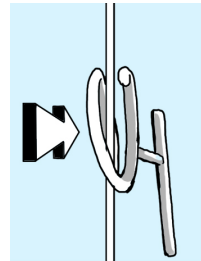
6. Nếu khẩu lưỡi câu nằm sâu trong thịt nhưng kim mổ dài không hiệu quả trong việc tháo lưỡi câu, khi đó dùng đồ tháo lưỡi câu loại cán ngắn.



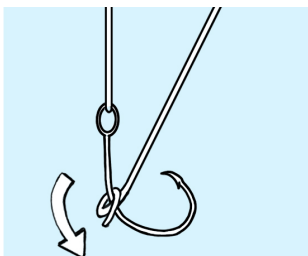
6a. Đặt đồ tháo lưỡi câu ở góc 90 độ so với dây câu với phần đuôi móc ở ngửa lên phía trước.



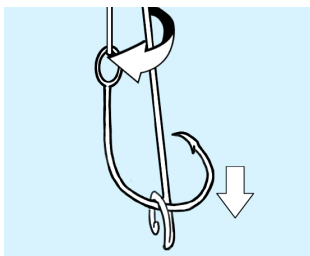
6b. Kéo đồ tháo lưỡi câu về phía bạn giống như cách kéo dây cung tên cho đến khi đuôi móc mắc vào dây câu, giữ kết nối giữa đồ tháo câu và dây câu.



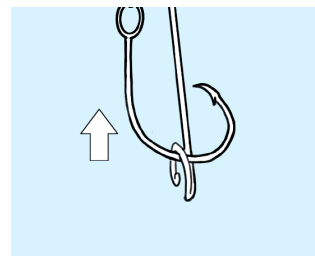
6c. Vận đồ tháo lưỡi câu ¼ vòng theo chiều kim đồng hồ (dây câu cần phải ở vị trí bên trong của vòng xoắn ở đồ tháo câu).



6d. Trượt đồ tháo lưỡi câu xuống theo dây câu cho tới khi đến sát cuối lưỡi câu.



6e. Kéo dây câu song song với đồ tháo lưỡi câu, vận nhanh 2-3 vòng để tháo lưỡi.

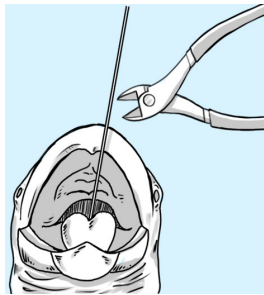


6f. Giữ chặt dây câu sao cho lưỡi câu vẫn nằm trong vòng xoắn của đồ tháo lưỡi câu cho tới khi lưỡi câu được lấy ra khỏi rùa.

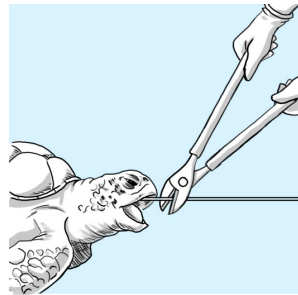


Khi Rùa Biển Đủ Nhỏ Để Mang Lên Boong

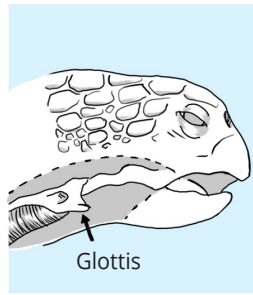
7. Để lại lưỡi câu và cắt dây câu gần với lưỡi câu nhất trong trường hợp;



Rùa đã nuốt lưỡi câu.

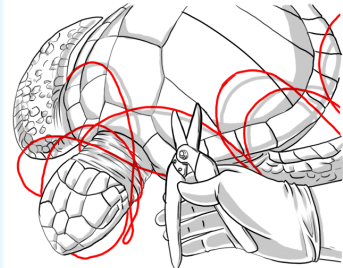


Lưỡi câu mắc vào phía hàm trên trong miệng.

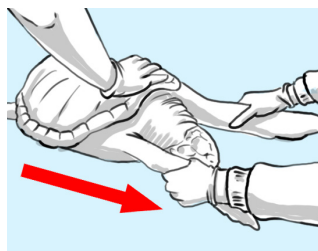
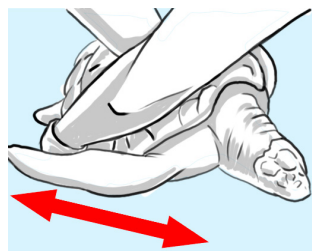
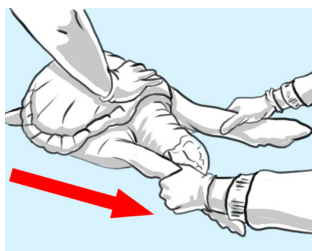


Lưỡi mắc sâu trong cổ (thực quản).

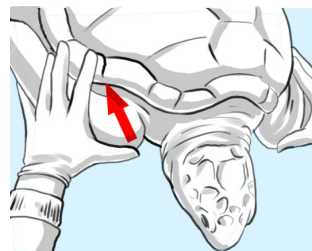
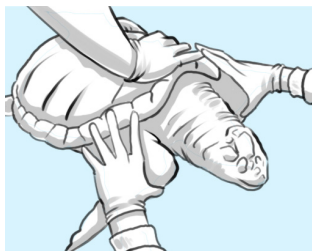
8. Nếu rùa bị mắc vào búi dây, sử dụng loại kim cắt dây đơn để tháo gỡ toàn bộ dây câu ra khỏi mình rùa.



9. CPR (sơ cứu) Rùa: Nếu rùa trông không còn tỉnh táo (có vẻ như chết hoặc bất động), sơ cứu cho rùa (lặp lại bước 9a và 9b).



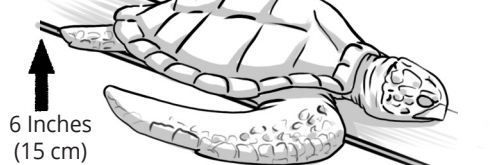
9a. Xoay chân chèo phía trước của rùa 7 lần.



9b. Gập chân chèo phía trước hướng xuống phía dưới mình rùa, và đẩy khớp nối chân chèo vào hướng rãnh khớp nối 5 lần với sức nén ổn định.

Sau đó lặp lại động tác một vòng thêm vài lần cố gắng để rùa tỉnh lại.

9c. Nếu rùa vẫn không tỉnh, giữ cho mé của chân chèo cao khoảng 6 inches (15 cm) nhằm để nước thoát ra khỏi lá phổi. Cần tối thiểu 4 tiếng để rùa hồi phục như yêu cầu trong quy chế, hoặc đến 24 tiếng nếu có thể. Rùa thường dễ bị sốc và trông như thể đã chết, tuy nhiên rùa vẫn có thể hồi tỉnh.



10. Phòng thích rùa một cách cẩn thận. Một khi rùa sống và linh động trở lại, giữ cho máy chạy số không và phóng thích rùa.

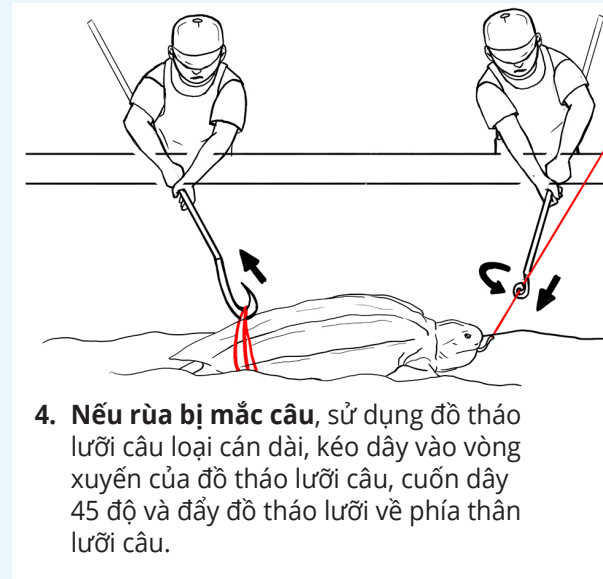
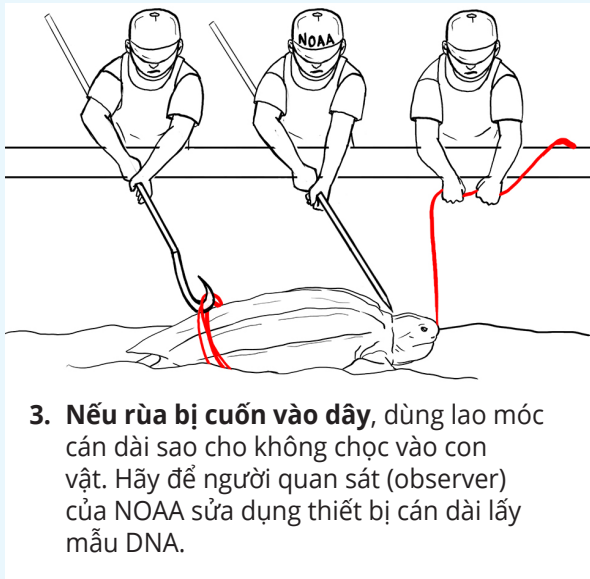
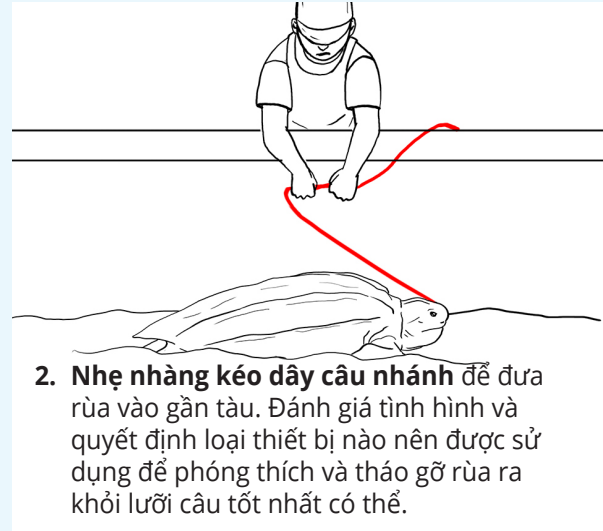


11. Ghi lại tương tác vào sổ ghi chép.

	Protected Species		
	Number Released		
	Uninjured	Injured	Dead
TLES:			
back 54			
en 53			

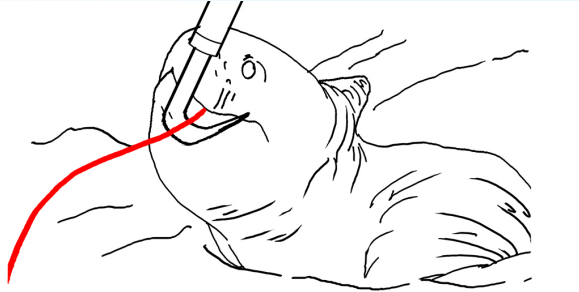


Khi Rùa Biển Quá Lớn Để Mang Lên Boong

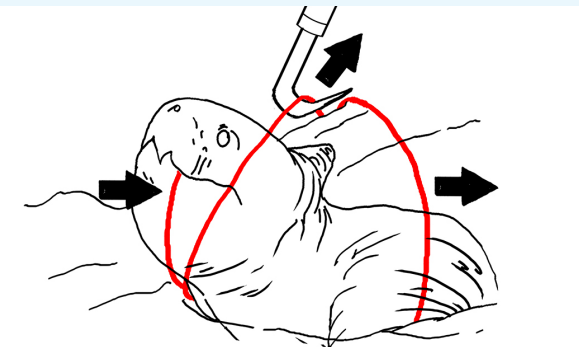




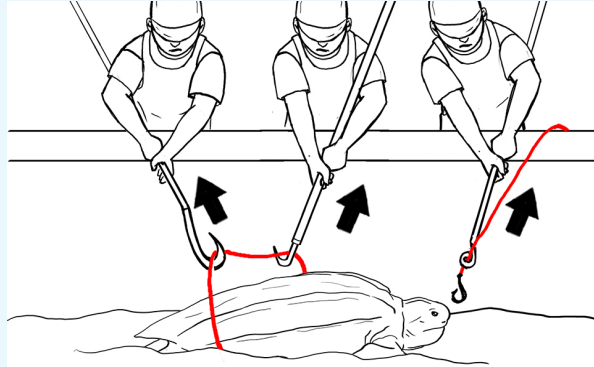
Khi Rùa Biển Quá Lớn Để Mang Lên Boong



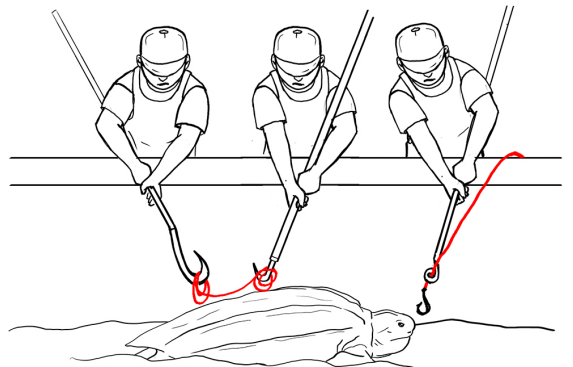
6. Trong trường hợp nuốt phải lưỡi câu, sử dụng dao cán dài cắt dây câu gần với miệng nhất có thể (nếu là dây cột lưỡi câu bằng thép, cắt bằng dụng cụ cắt bu lông hoặc cắt dây kim loại gần miệng con vật nhất có thể).



8. Nếu rùa bị cuốn vào dây, sử dụng loại dao cắt dây cán dài (1) trước tiên cắt dây chỗ gần với miệng con vật nhất có thể (trong trường hợp nuốt lưỡi câu) (2) cắt dây quấn xung quanh chân và cổ, và (3) cuối cùng cắt chỗ dây còn lại trên người con vật.



7. Nếu vừa bị mắc lưỡi và mắc dây (1) giữ cho rùa ở yên một chỗ và lấy dao móc cán dài (2) nếu bạn nhìn thấy lưỡi câu, cố gắng sử dụng đồ tháo lưỡi câu cán dài để tháo lưỡi và (3) sử dụng dao cắt dây cán dài cắt đoạn dây còn lại. Nếu có thể, cố gắng lấy lại tất cả đồ câu bao gồm cả lưỡi câu trở lại tàu.



9. Phòng thích rùa khi không còn mắc đồ câu.

Protected Species			
	Number Released		
	Uninjured	Injured	Dead
TLES:			
rback 54			
en 53			



10. Ghi lại thông tin tương tác vào sổ ghi chép:

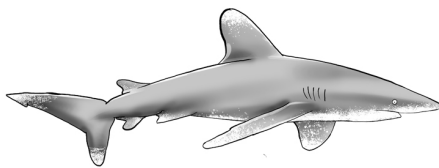
- (1) Tên loài.
- (2) Mô tả nếu vẫn còn đồ câu mắc trong con rùa.



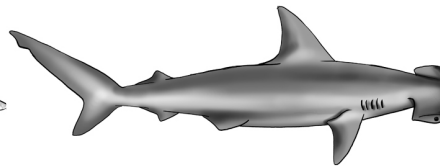
Cá Mập

Ba loại cá mập mà nghiệp đoàn đánh cá sử dụng kỹ thuật đánh bắt bằng loại dây dài nhiều móc câu ở Thái Bình Dương thường gặp là các loài bị đe dọa hoặc được bảo vệ bao gồm: cá mập vây trắng đại dương (oceanic whitetip), cá mập đầu búa (scalloped hammerhead) và loại cá mập da lụa / cá mập da trơn (silky). Những loại cá này cần được đặc biệt lưu ý khi xử lý để đảm bảo khả năng sống sót và phóng thích an toàn.

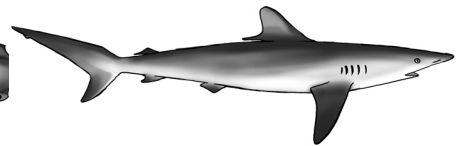
Cá Mập Vây Trắng



Cá Mập Đầu Búa



Cá Mập Da Lụa / Cá Mập Da Trơn

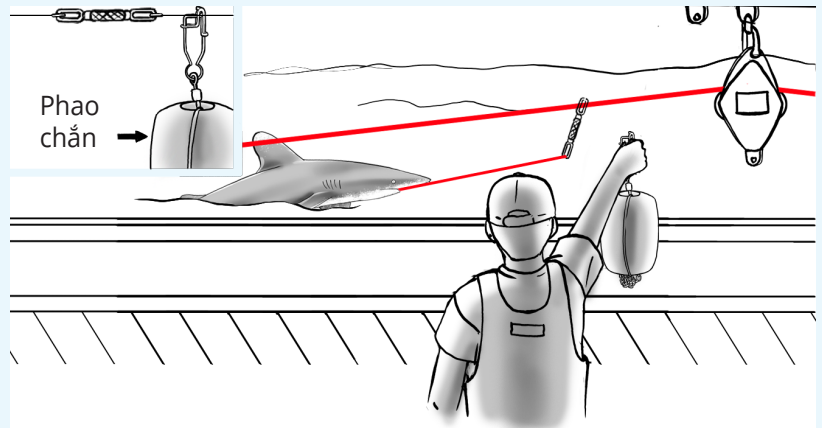


Những quy định (trong khai thác và đánh bắt thủy sản) yêu cầu ngư dân tuân thủ việc phóng thích loại cá mập vây trắng đại dương và cá mập mượt (50 CFR 300.226).

Nếu cá mập bị mắc câu hoặc cuốn vào dây:



1. Dừng tàu.

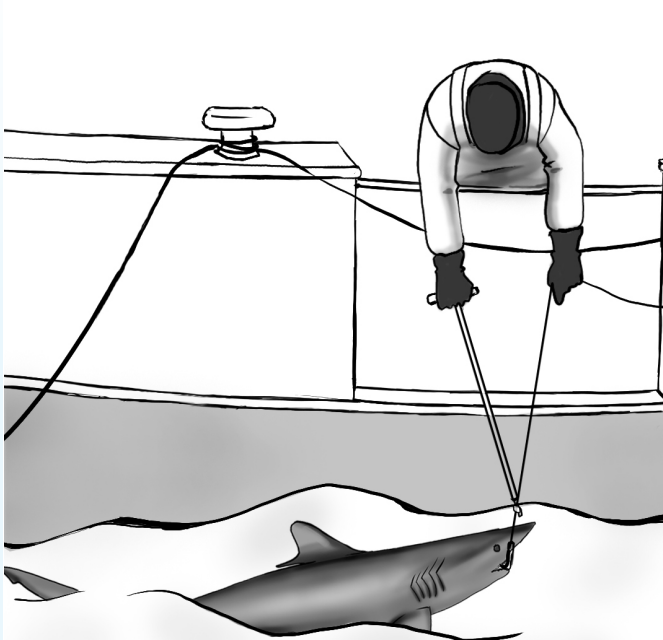


2. Đưa cá mập tới sát mạn tàu. Giữ cá mập ở dưới nước, không đưa cá mập lên trên boong. Khả năng sống sót của cá mập cao hơn nhiều khi chúng được giữ ở dưới nước.

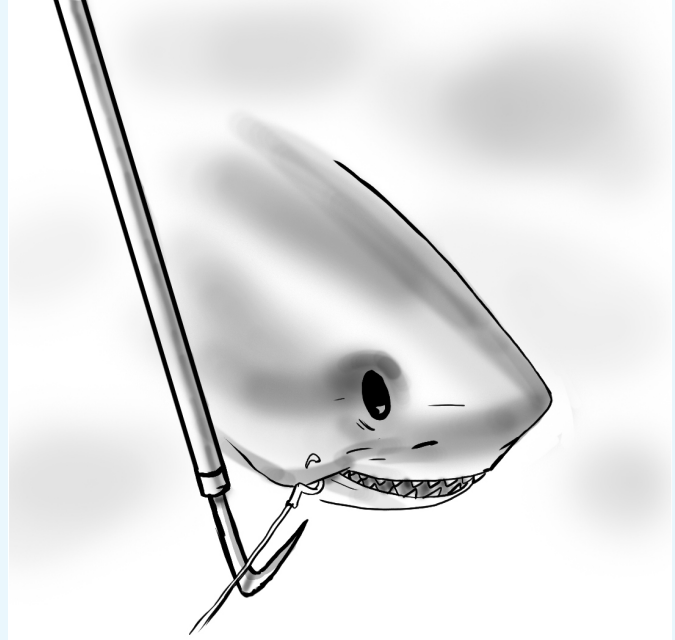
Nếu như gặp cá mập lớn, cân nhắc việc lắp thêm phao chắn (flyback) vào dây nhánh để giảm thiểu rủi ro trong trường hợp chì (hoặc lưới) bật ngược trở lại.



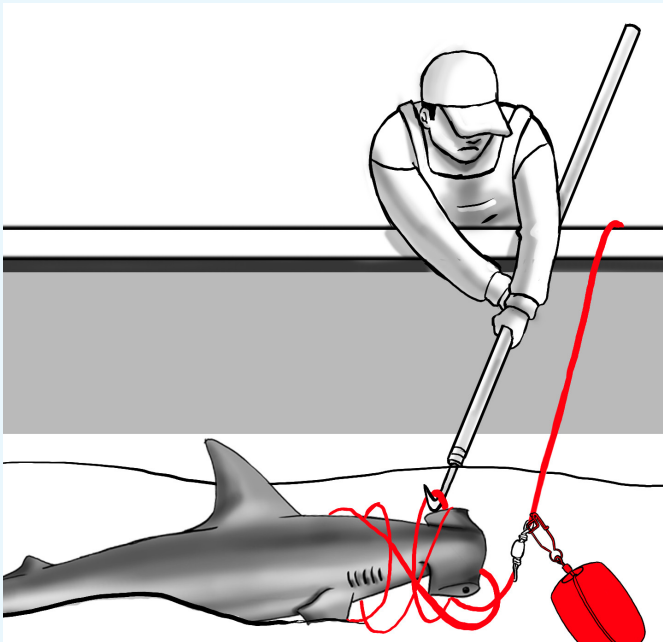
Cá Mập



3. Nếu cá bị mắc câu, Sử dụng thiết bị tháo dây câu loại cán dài để tháo lưỡi câu khỏi cá mập bất cứ khi nào có thể

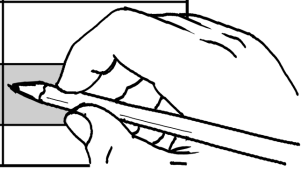


3a. Đối với loại dây đơn chính, dùng kim cắt dây cán dài. Cắt dưới cục chì sắt với lưỡi câu nhất có thể.



4. Nếu cá mập bị cuốn vào dây, sử dụng thiết bị cắt dây cán dài cắt dây cuốn xung quanh mình cá.

PELAGIC SPECIES		
	NUMBER OF FISH	
	Kept	Released
Shark 7		
Shark 8		
Shark 9		



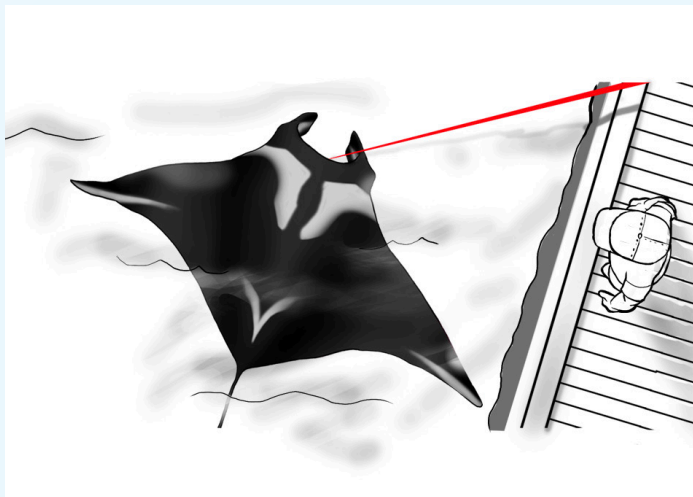
5. Ghi lại thông tin tương tác vào sổ ghi chép. Ghi lại tên loài cá mập và việc bạn phóng thích chúng



Cá đuối khổng lồ Manta

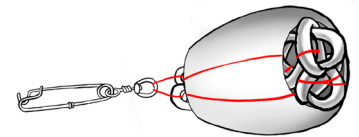


1. Dừng tàu.



2. Đưa cá đuối khổng lồ Manta tới sát mạn tàu, nếu có thể. Luôn giữ cá dưới nước giúp tăng khả năng sống sót sau khi phóng sinh.

Nếu cá đuối khổng lồ Manta không bị vướng vào dây và có thể được đưa đến mạn tàu, cân nhắc việc lắp thêm phao chắn (flyback) vào dây nhánh để giảm thiểu rủi ro trong trường hợp chì (hoặc lưỡi) bật ngược trở lại.



Phao chắn

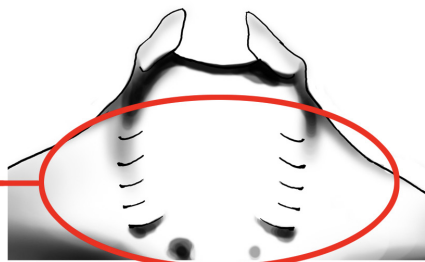


Thùy não
(cephalic lobes)

3. Để giúp đảm bảo cá Manta được phóng thích nhanh chóng và để giảm thiểu thương tích, chỉ sử dụng các dụng cụ cán dài để tháo ngư cụ kéo dài của dây nhánh (lưỡi câu, dây dẫn và bộ chuyển đổi).

Khi tháo ngư cụ kéo dài của dây nhánh, tránh chạm vào mang (gills) và thùy não(cephalic lobes) bằng các thiết bị cán dài.

Mang
(gills)

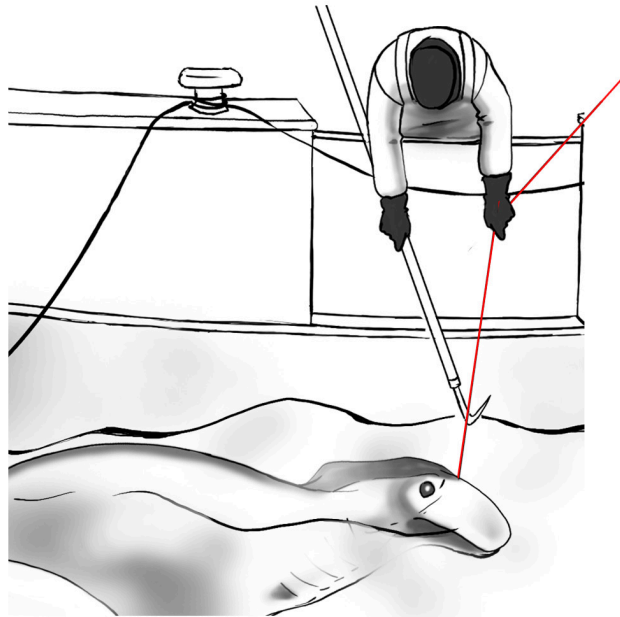




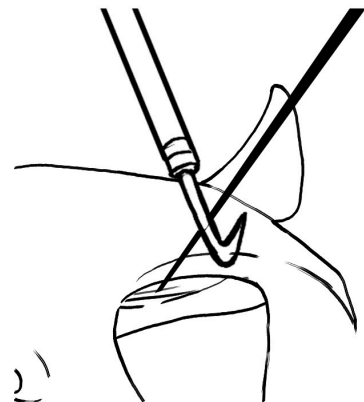
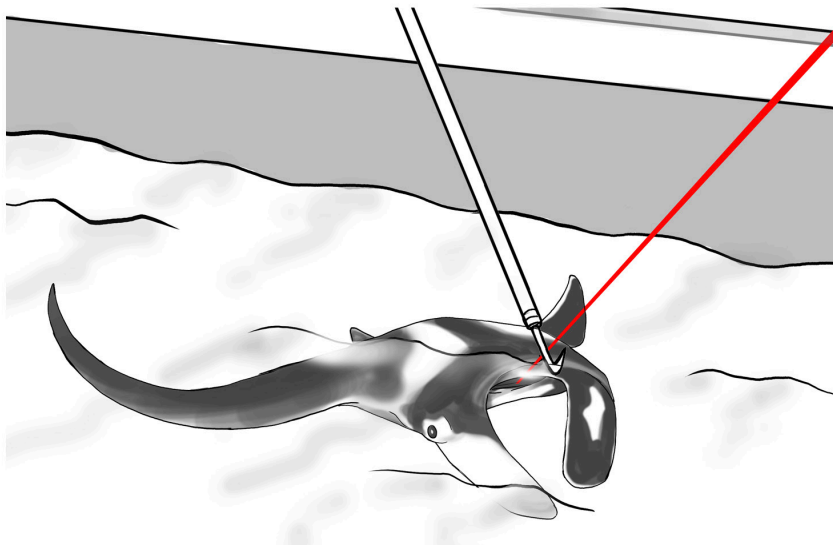
Cá đuối khổng lồ Manta

Nếu cá đuối khổng lồ Manta bị mắc câu:

3a. Đối với loại dây cước đơn chính, cắt dây bằng kim cán dài. Cắt sát lưới câu nhất có thể.



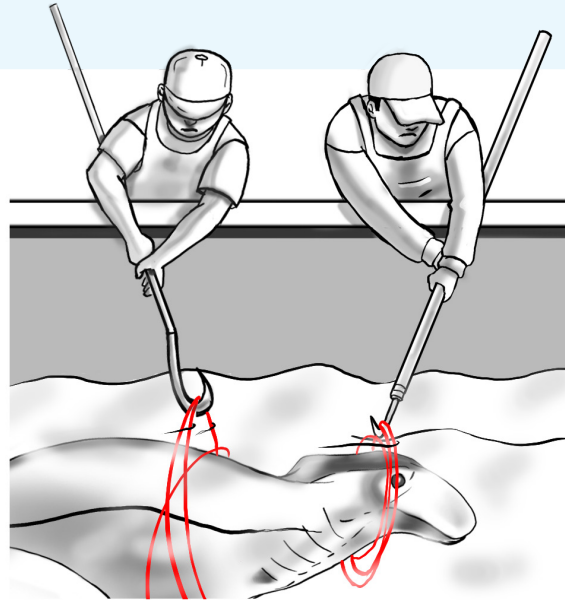
3b. Nếu cá đuối khổng lồ Manta nuốt phải lưới câu, cắt dây sát miệng cá nhất có thể.





Cá đuối khổng lồ Manta

3c. Nếu cá đuối khổng lồ Manta bị cuốn vào dây, hãy cố định bất kỳ dây rối thừa nào bằng sào (móc) có cán dài, trong khi một thuyền viên khác sử dụng thiết bị cắt dây cán dài để cắt càng nhiều dây cước bị rối càng tốt. Đảm bảo rằng bạn không vô tình chọc vào cá đuối Manta bằng các dụng cụ có cán dài.

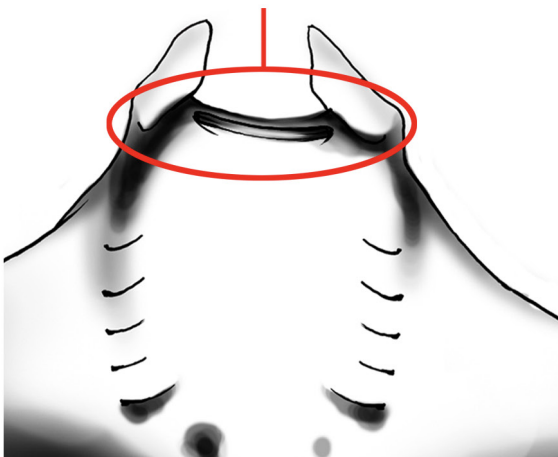


4. Ghi lại thông tin tương tác vào sổ ghi chép dưới mục loài được bảo vệ là cá đuối khổng lồ Manta (Giant Manta Ray) cùng với tình trạng khi được phóng thích.

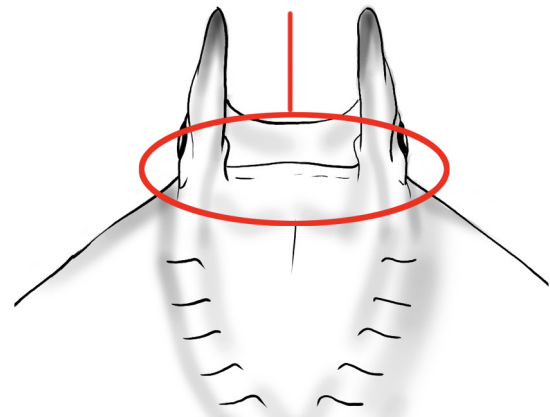
Protected Species			
Number Released			
	Uninjured	Injured	Dead
TLES:			
back 54			
en 53			



Miệng trước đầu
(terminal mouth)



Miệng dưới đầu
(ventral mouth)

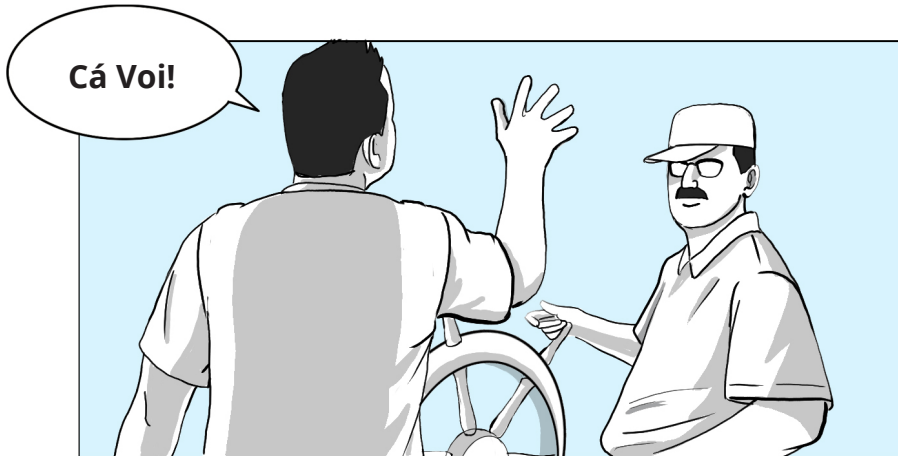


Hãy lưu ý rằng cá đuối khổng lồ Manta có "miệng trước đầu" có thể nhìn thấy ở phía trước.

Các loài cá đuối lớn khác có miệng nằm ở "giữa" hoặc xa hơn về phía sau và bên dưới mặt trước của cá đuối.



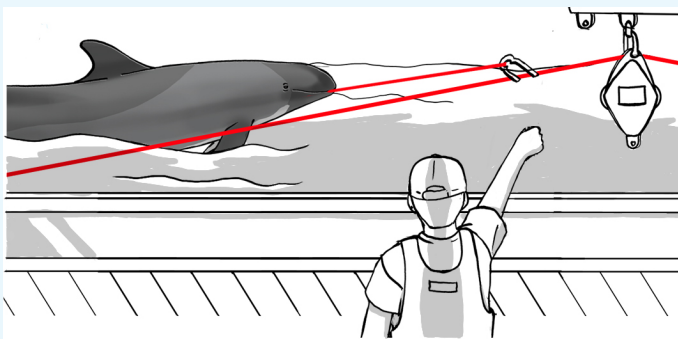
Cá voi loại nhỏ và cá heo



- 1. Thông báo cho thuyền trưởng và người quản lý trên boong tàu** ngay khi phát hiện thấy động vật biển có vú mắc vào dây. Nếu thuyền trưởng không có trên boong, ngay lập tức báo cho thuyền trưởng bên trong buồng lái.

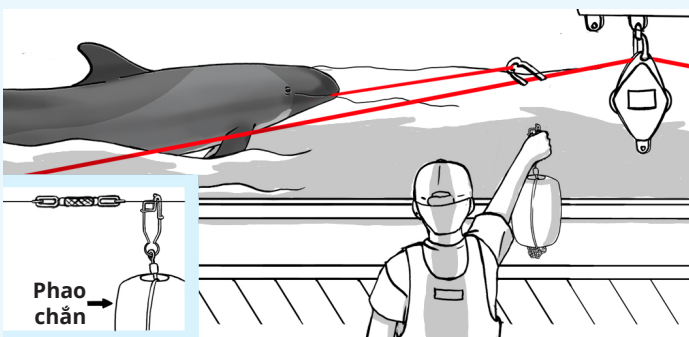


- 2. Dừng tàu.**



- 3. Đánh giá tình trạng loài động vật biển có vú.** Nhanh chóng đánh giá tình hình để đảm bảo động vật biển có vú không nuốt phải lưỡi câu. Nếu không, bạn có thể đuổi thẳng lưỡi câu để giảm thiểu thương tích cho chúng.

Hãy đảm bảo quan sát viên có cơ hội nhận dạng đúng loài.

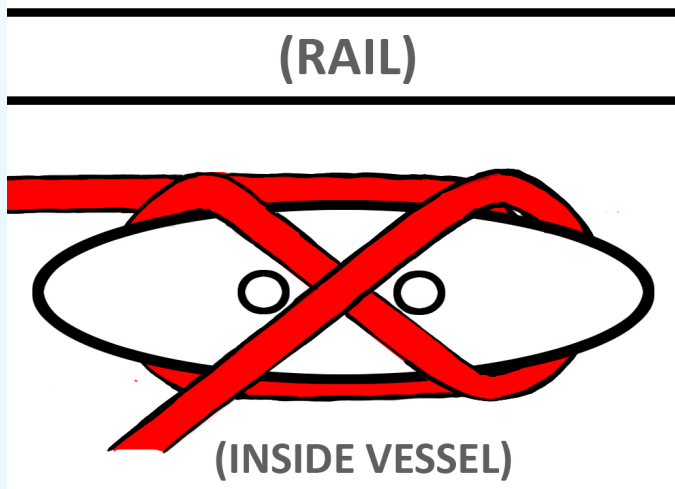


- 4. Nếu như con vật đang cố vùng vẫy thoát dây, trượt thiết bị lá chắn xuống dây nhánh để giảm thiểu rủi ro do cục chì văng ngược trở lại.**

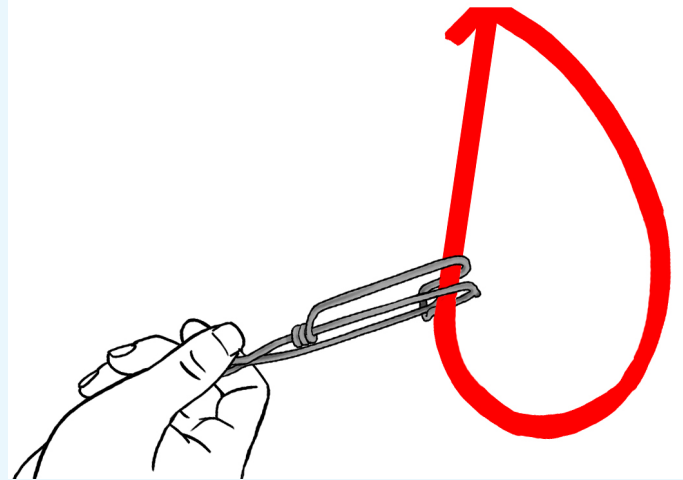


Cá voi loại nhỏ và cá heo

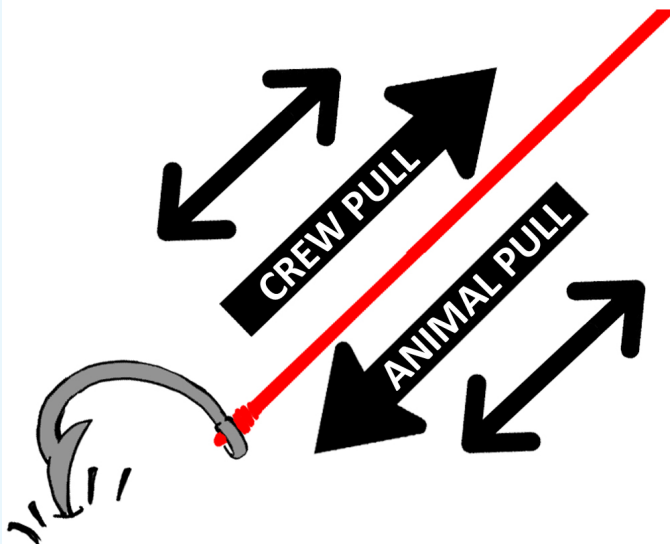
5. **Buộc chặt một đầu dây câu** vào móc neo có thanh ray sao cho dây có thể trở lại trạng thái bình thường.



6. **Gỡ dây nhánh ra khỏi dây chính.** Buộc đầu kia của dây câu qua móc của dây nhánh và nhanh chóng gắn vào dây câu.

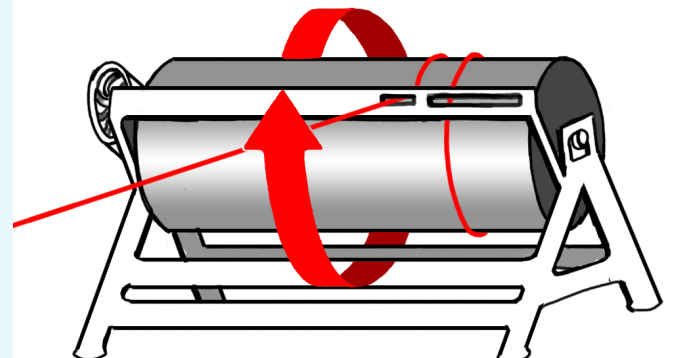


7. **Duy trì độ căng động để làm thẳng lưới câu.** Một cách là kéo dây câu hoặc sử dụng trống thủy lực (như giải thích trong hình 8 để làm thẳng lưới câu.)



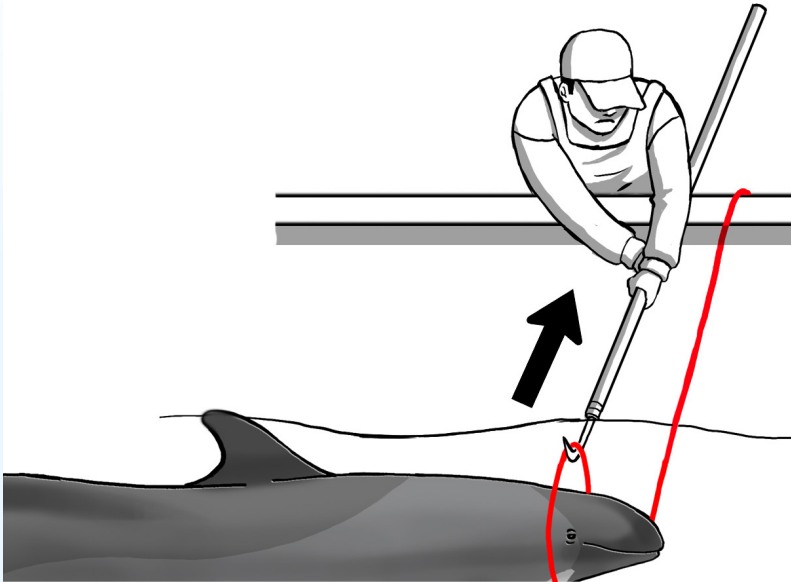
8. **Sử dụng trống dây chính để làm thẳng lưới câu.** Nếu cần, gỡ dây nhánh và dây câu ra khỏi móc neo và gắn vào cuộn dây chính, nhẹ nhàng sử dụng trống thủy lực để hỗ trợ làm thẳng lưới câu hoặc để giúp cho cá tới gần mạn tàu.

*Không dành nhiều thời gian hơn mức cần thiết để duỗi thẳng lưới câu nhằm tránh gây thêm căng thẳng hoặc gây tổn thương cho con vật. Nếu lưới câu không thẳng ra sau vài phút hoặc nếu bạn xác định tại bất kỳ thời điểm nào đó động vật biển có vú đã nuốt lưới câu, hãy thực hiện bước tiếp theo.





Cá voi loại nhỏ và cá heo



9. Nếu không làm thẳng được lưới câu hoặc nếu động vật biển có vú đã nuốt lưới câu, hãy đưa con vật vào gần mạn tàu và cắt dây càng gần lưới câu (hoặc miệng) càng tốt dùng kim cắt dây cán dài.

10. Ghi lại thông tin tương tác vào sổ ghi chép.

- Loài ghi nhận
- Mô tả nếu có đồ câu vẫn còn trên người động vật.

Protected Species			
Number Released			
	Uninjured	Injured	Dead
TLES:			
rback 54			
en 53			

11. Hoàn thành báo cáo về động vật biển có vú.

Thuyền trưởng cần điền vào mẫu báo cáo tử vong/thương tích của loài động vật biển có vú.



MARINE MAMMAL AUTHORIZATION PROGRAM
MORTALITY/INJURY REPORTING FORM

National Marine Fisheries Service, 1315 East-West Highway, Silver Spring, MD 20910

PLEASE PRINT NEATLY AND IN CAPITAL LETTERS

1- LAST NAME OF VESSEL OPERATOR 2- FIRST NAME OF VESSEL OPERATOR 3- MI

4- MAILING ADDRESS

5- CITY 6- STATE 7- ZIP

8- VESSEL NAME

9- COAST GUARD DOC. NO. OR VESSEL STATE REG. NO. 10- STATE COMMERCIAL VESSEL NO.

11- FISHERY I.D. NO. 12- FISHERY GEAR TYPE AND TARGET SPECIES

13- DATE OF MORTALITY/INJURY (MM DD YYYY) 14- APPROXIMATE TIME OF MORTALITY/INJURY AM/PM

15- LOCATION OF MORTALITY/INJURY
LATITUDE LONGITUDE

16- TYPE OF INTERACTION (PLACE AN "X")
INCIDENTAL INTENTIONAL

17- ENTER SPECIES CODE, TYPE OF MORTALITY/INJURY (SEE LIST OF CODES ON PREVIOUS PAGE), AND THE NUMBER OF EACH SPECIES INVOLVED. MAKE ONE ENTRY FOR EACH SPECIES INVOLVED IN THIS INCIDENT YOU MAY MAKE UP TO THREE MORTALITY/INJURY CODES PER SPECIES

SPECIES	MORTALITY/INJURY CODE	NUMBER
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

18- DESCRIPTION OF UNKNOWN SPECIES OR CIRCUMSTANCES OF MORTALITY/INJURY INCIDENT

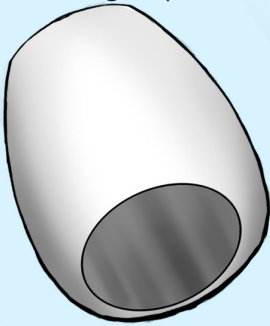


Phao chắn bảo vệ

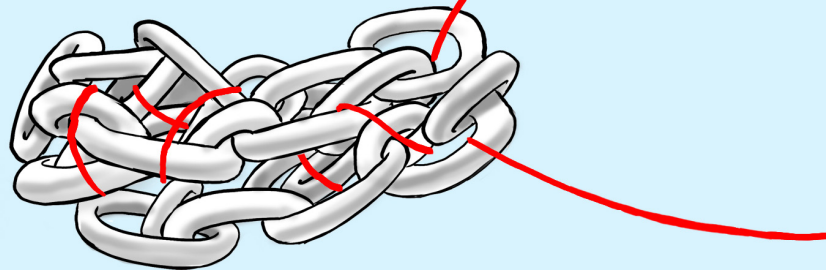
Cách tạo một thiết bị phao chắn bảo vệ

Một thiết bị có thể hạn chế rủi ro cho thủy thủ đoàn, là thiết bị phao chắn ngăn cục chì văng ngược trở lại.

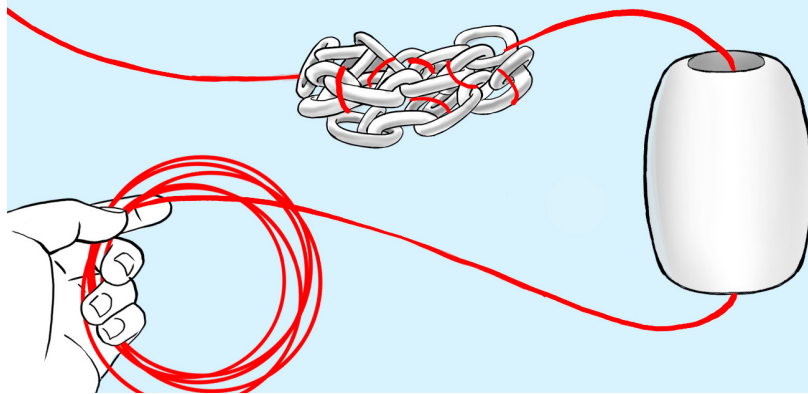
1. Khoét một cái lỗ ở giữa một cái phao loại nhỏ để làm chỗ nhét vừa đoạn xích bằng thép.



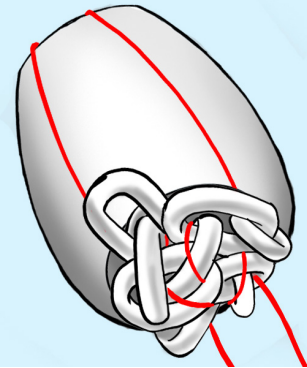
2. Đan dây sợi đơn dây nhánh qua đoạn xích dài 1 foot, để chừa lại một vài feet lỏng ở đầu của đoạn xích để quấn được quanh phao.



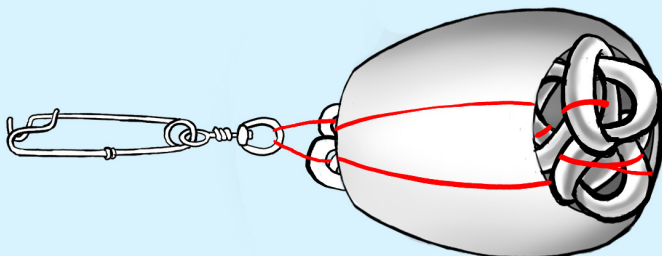
3. Lồng cả hai đoạn cuối hai đầu dây đơn xuyên qua giữa phao và tiếp tục quấn xung quanh cho tới khi dây hết lỏng.



4. Nhồi dây xích vào trong phao và kéo dây thật chặt.



5. Buộc đoạn cuối hai dây đơn chính ở phía đầu phao vào lấy dây dài.





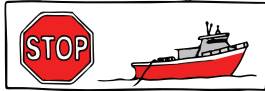
Chim biển

BẠN CẦN CÓ



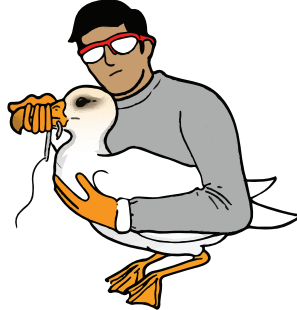
khăn kìm bu lông, kìm cắt dây kim loại hoặc kìm lưới sâu lòng găng tay kính bảo vệ khoang kín an toàn cho chim

1.



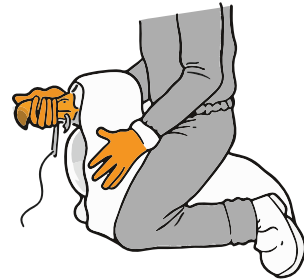
- Dừng tàu để giảm độ căng của dây.
- Đeo găng tay, kính bảo vệ mắt, và đeo đồ bảo vệ cánh tay.
- Sử dụng lưới sâu lòng để đưa chim lên trên tàu.

2.



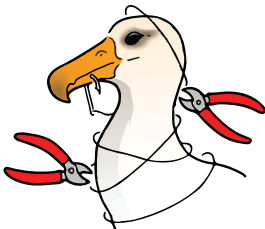
- Giữ mỏ chim nhưng tránh không bịt lên lỗ mũi chim.
- Giữ cánh chim sát với thân chim.

3.



- Lấy khăn phủ lên chim để bảo vệ và giữ bình tĩnh cho chim.
- Kẹp chim vào giữa hai chân nếu cần thiết.

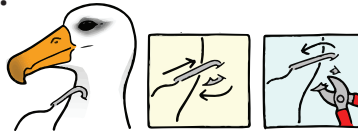
4.



Tháo gỡ dây nếu có.

LƯU Ý: nếu thấy loại chim hải âu lớn mỏ quặp, đó có thể là loại hải âu đuôi ngắn (STAL). Xem trang sau để biết những yêu cầu tháo tác đối với STAL dựa trên (50 CFR 665.815(b)).

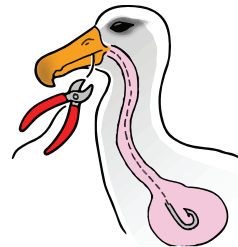
5.



Nếu bạn có thể thao tác tháo lưỡi câu nhưng không nhìn thấy lấy lưỡi câu:

- Đẩy lưỡi câu qua da sao cho bọc lộ được lấy câu.
- Dùng kìm để làm thẳng phần lấy câu hoặc dùng kìm bu lông để cắt phần lấy câu.
- Lấy lưỡi câu ra.

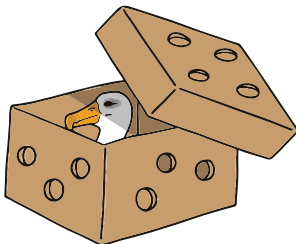
6.



Nếu không thể thao tác lấy lưỡi câu ra (do đã bị nuốt sâu):

- Cắt dây xa nhất có thể và để lưỡi câu lại trong người chim.

7.



- Để chim bình phục ở một nơi kín đáo.
- Không cho chim đồ ăn hoặc uống nước.

8.



Chim có thể phóng thích trở lại mặt nước khi:

- Lông khô ráo (từ ½ giờ đến 4 giờ)
- Chim tỉnh táo và đầu ngóc thẳng.
- Thở không gây tiếng.
- Có thể đập cánh và duỗi được ra phía sau.
- Có thể đứng bằng 2 chân và ngón chân duỗi thẳng ra phía trước.

9.



Nếu chim không bình phục sau 4 giờ, có thể

Phóng thích chim trở lại mặt nước hoặc gọi cho trung tâm cứu hộ chim gần đó để có thêm hướng dẫn (cho trường hợp tàu mới rời cảng từ 1-2 ngày):

- Honolulu (808) 884-5000
- Los Angeles (310) 514-2573
- San Francisco (707) 207-0380



Chim Hải Âu Đuôi Ngắn



Con non



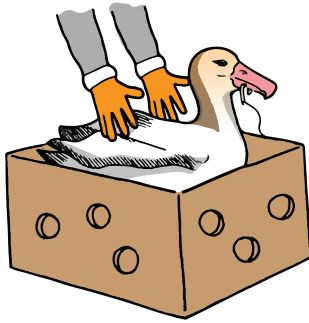
Con sắp trưởng thành



Con trưởng thành

[Tiếp theo từ bước 1-4 ở trang trước]

5.



- Để chim vào chỗ an toàn kín đáo nếu chim còn sống*
- Không cho chim thức ăn hoặc nước uống.

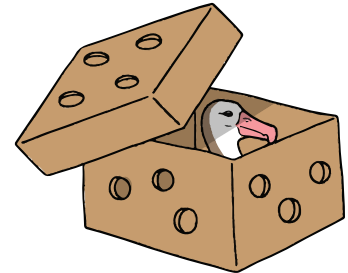
6.



Lập tức liên hệ NMFS, U.S. Coast Guard (USCG), or U.S. Fish and Wildlife Service (USFWS) để có thêm hướng dẫn.

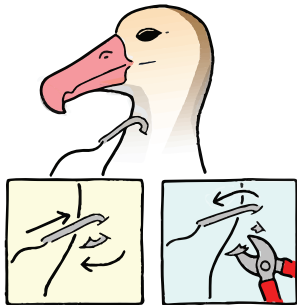
- NMFS: 808-725-5000
- USFWS: 808-792-9400
- USCG: 808-535-3333
- Email: JRCCHonolulu@uscg.mil
- VHF-FM kênh 16 (Các đảo chính ở Hawaii)

7.



- Giữ cho chim ở nơi an toàn kín đáo và tuân theo hướng dẫn cách xử lý và phòng thích chim.

8.



Nếu chim bị mắc lưới ở bên ngoài và không nhận được hướng dẫn trong vòng 24-48 giờ:

- Đẩy lưới câu qua da để phần lấy câu lộ ra.
- Sử dụng kìm bu lông để cắt đi phần lấy câu.
- Lấy lưới câu ra.

9.



Có thể phòng thích chim lại mặt nước chỉ khi:

- Lông chim đã khô ráo. (Ước khoảng từ 1/2 tới 4 giờ đồng hồ)
- Chim tỉnh táo và đầu ngóc thẳng.
- Thở không gây tiếng.
- Có thể đập cánh và duỗi được ra phía sau.
- Có thể đứng bằng 2 chân và ngón chân duỗi thẳng ra phía trước
- Hoàn thiện mẫu báo cáo về STAL do NMFS cung cấp.

10.



Nếu bạn không thể thao tác lấy lưới câu ra (do bị nuốt sâu) và/hoặc chim không phục hồi như mô tả ở bước 9:

- Không cho chim thức ăn hoặc nước uống.
- Cắt dây sắt lưới câu tới mức có thể.
- Hoàn thiện mẫu báo cáo về số liệu phục hồi của STAL do NMFS cung cấp.
- Giao chim lại cho NMFS ngay lập tức khi tàu về tới cảng.

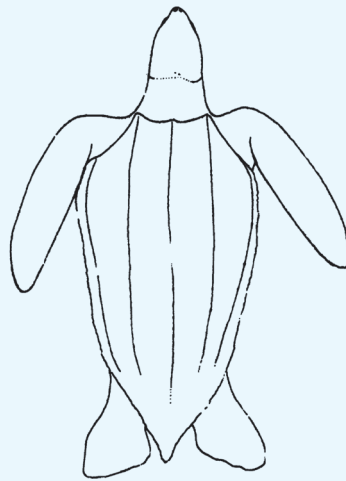
*Nếu như chim bị chết, điền phần đầu trong mẫu đơn thu thập số liệu về STAL. Đông lạnh chim với thẻ dính kèm ghi chú tên loài, địa điểm, và ngày chết và mã số nếu chim có gắn thẻ ở chân. Cần phải giữ lại bất cứ thẻ gắn nào ở trên người chim. Dính kèm thêm thẻ nhận dạng vào túi đựng hoặc hộp đựng chim.



Rùa Biển Lưng Da (Leatherback Sea Turtle)



- Có màu xám đậm/màu đen có đốm trắng
- Là loài mai mềm duy nhất
- Kích cỡ rất lớn



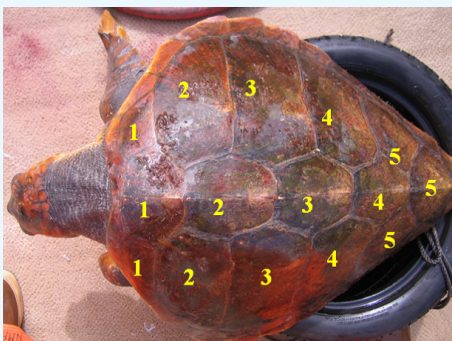
5-7 sọc nổi trên lưng nổi từ đầu đến chân



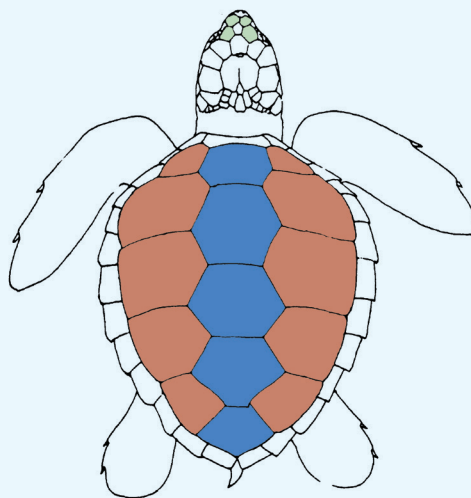
Hàm hoặc miệng có hình chữ W



Rùa Biển Đầu Dài (Loggerhead Sea Turtle)



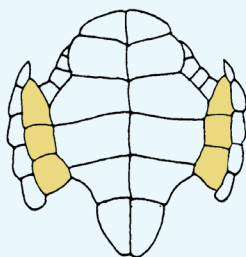
Mình dày, cổ rộng và đầu to



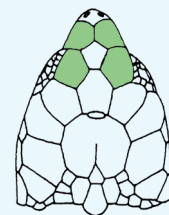
5 vảy sừng ở giữa mu, và 5 vảy sừng viền mu trên



4-5 vảy sừng phía trước

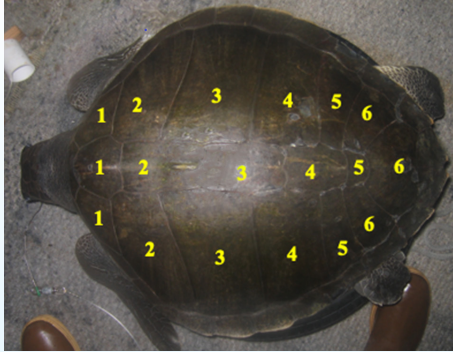


3 cặp vảy sừng ở dưới viền mu

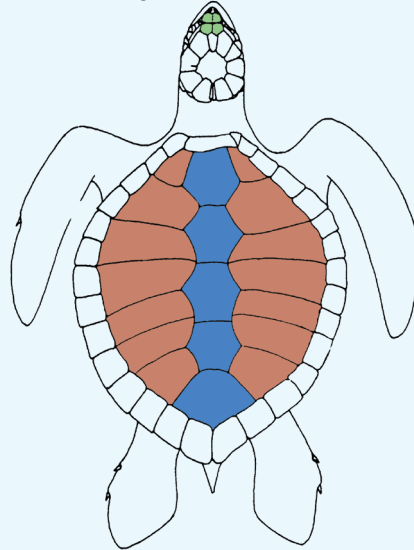


● Vảy sừng ở giữa mu	● Vảy sừng dưới viền mu
● Vảy sừng viền mu trên	● Vảy sừng phía trước

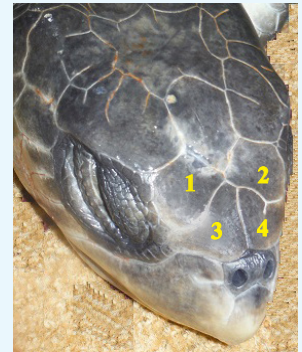
Rùa Biển Màu Oliu (Olive Ridley Sea Turtle)



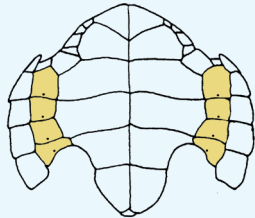
Có màu Oliu, có mu hình trái tim



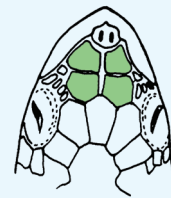
5 vẩy sừng ở giữa mu, và 5 vẩy sừng viền mu trên



4 vẩy sừng phía trước

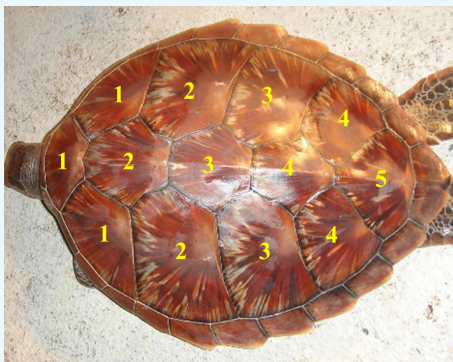


4 cặp vẩy sừng ở dưới viền mu, trên mỗi vẩy sừng đều có một nốt đốm

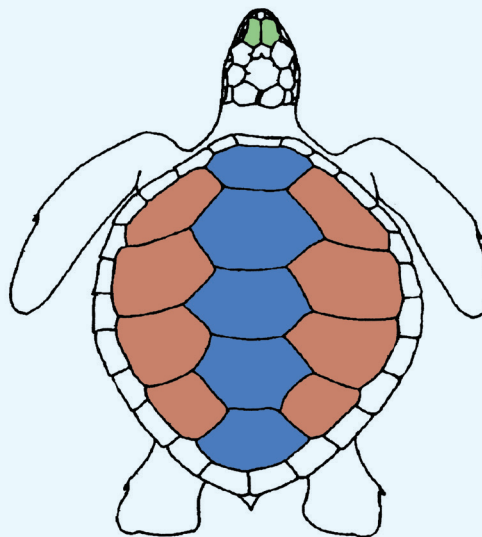


- Vẩy sừng ở giữa mu ● Vẩy sừng dưới viền mu
- Vẩy sừng viền mu trên ● Vẩy sừng phía trước

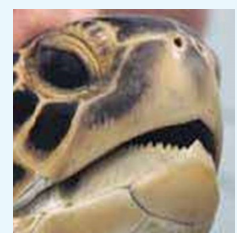
Rùa Biển Xanh (Green Sea Turtle)



Có hoa văn màu ánh nắng khi rùa còn nhỏ



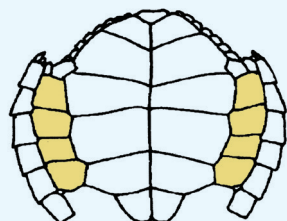
5 vẩy sừng ở giữa, and 4 vẩy sừng viền mu trên



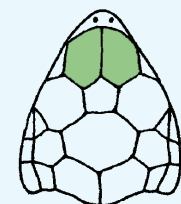
Hàm dưới hình răng cưa



2 vẩy sừng phía trước



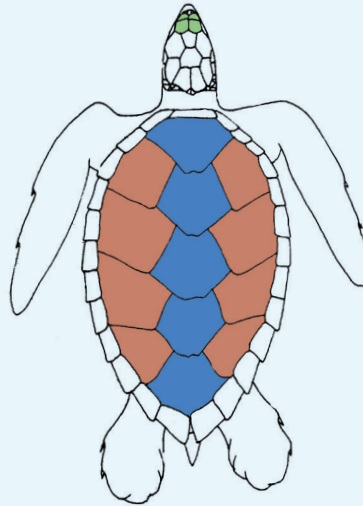
4 cặp vẩy sừng dưới viền mu



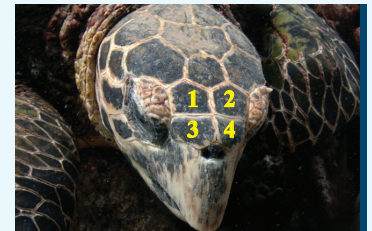
- Vẩy sừng ở giữa mu ● Vẩy sừng dưới viền mu
- Vẩy sừng viền mu trên ● Vẩy sừng phía trước



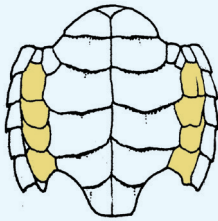
Rùa Biển Mỏ Chim Ưng (Hawksbill Sea Turtle)



Đặc biệt, mỏ trên có hình dáng mỏ chim ưng



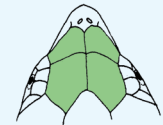
4 vẩy sừng phía trước



4 cặp vẩy sừng dưới viền mu

5 vẩy sừng ở giữa phủ lên nhau, 4 vẩy sừng viền mu trên phủ lên nhau

- Vẩy sừng ở giữa mu
- Vẩy sừng dưới viền mu
- Vẩy sừng viền mu trên
- Vẩy sừng phía trước



Chim Biển



Chim Hải Âu Laysan

- Toàn thân gần như màu trắng
- Cánh, lưng và đuôi màu nâu



Chim Hải Âu Chân Đen

- Có đốm tròn màu trắng ở khẩu đuôi
- Mỏ, lông có màu đen hoặc màu nâu



Chim Hải Âu Đuôi Ngắn

- Mỏ đặc biệt màu hồng
- Lông màu đen/ nâu khi còn nhỏ
- Lông ở con trưởng thành đổi sang màu trắng hoặc vàng



NOAA
FISHERIES

National Marine Fisheries Service
Pacific Islands Regional Office

HƯỚNG DẪN NHẬN DẠNG LOÀI



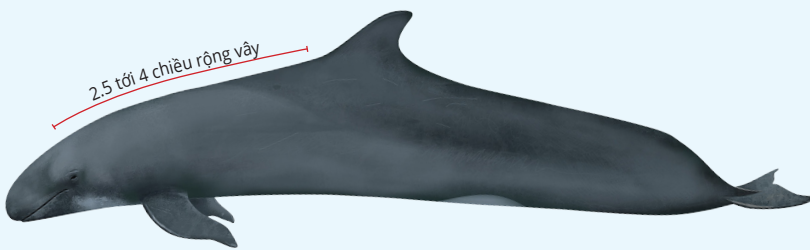
Cá Heo Risso (Risso's Dolphin)

- Đầu tù
- Vây lưng cao và cong
- Thân có vệt trắng (càng già tuổi có càng nhiều)
- Mồm xám (6-12 feet dài)
- Cổ và bụng trắng



Cá Heo Răng Sần (Rough Toothed Dolphin)

- Có đốm trắng hoặc hồng trên bụng
- Không có nếp gấp trên mõ hoặc đầu
- Môi trắng



Cá Hồ Kình (False Killer Whale)

- Khoảng cách giữa lỗ phun nước và vây sống lưng thường dài từ 2.5 đến 4 lần bề rộng của vây sống lưng, và vây sống lưng thường nằm khoảng giữa chiều dài cơ thể.
- Trung bình dài khoảng 12-15 feet



Cá Voi Hoa Tiêu Vây Ngắn (Short-finned Pilot Whale)

- Vây sống lưng xấp xỉ bằng độ rộng tính từ lỗ phun nước, và bằng 1/3 chiều dài cơ thể
- Trung bình dài khoảng 15-18 feet



**NOAA
FISHERIES**

National Marine Fisheries Service
Pacific Islands Regional Office

HƯỚNG DẪN NHẬN DẠNG LOÀI



Cá Mập Khơi Đầu Vây Trắng

(Oceanic Whitetip Shark)

- Mồm rộng
- Đầu vây trắng và có cặp vây ngực



Cá Mập Da Lụa / Cá Mập Da Trơn

(Silky Shark)

- Thân màu nâu đồng
- Vây sống lưng nhỏ



Cá Mập Đầu Búa

(Scalloped Hammerhead Shark)

- Có vết lõm khâu đầu ("giống mồm")



Cá Đuối Lớn

(Giant Manta Ray)

- Miệng "đầu nổi" nằm ngay phía trước đầu



U.S. Secretary of Commerce
Gina M. Raimondo

Acting Under Secretary of Commerce
for Oceans and Atmosphere
Rick W. Spinrad

Assistant Administrator for Fisheries
Janet Coit

January 2024

www.fisheries.noaa.gov

OFFICIAL BUSINESS

**National Marine
Fisheries Service**

NOAA Inouye Regional Center
1845 Wasp Blvd., Bldg. 176
Honolulu, HI 96818

Contacts

Protected Species Workshops

NMFS Pacific Islands Regional Office
1845 Wasp Blvd., Bldg. 176
Honolulu, HI 96818
Phone: (808) 725-5000
Email: piropsw@noaa.gov
Web: <https://go.usa.gov/xvND7>

American Samoa Field Office

NMFS Pacific Islands Regional Office
Pago Plaza
Highway 1, Suite 202
Pago Pago, AS 96799
Phone: (684) 633-5326

Vessel Departure Notification or Observer Placement

NMFS Observer Program Contractor
Lynker, LLC, Attn: Josee Vincent, Program Director
47-559 Nenehiwa Pl.
Kaneohe, HI 96744
Vessel call-in: (808) 235-5575
Email: jvincent@lynkertech.com
Office: (808) 321-9183

Obtain or Submit Logbooks

NMFS Pacific Islands Fisheries Science Center
1845 Wasp Blvd., Bldg. 176
Honolulu, HI 96818
Phone: (808)725-5325
Email: walter.machado@noaa.gov

VMS, Enforcement Information, or to Report a Violation

NOAA Office of Law Enforcement
1845 Wasp Blvd., Bldg. 176
Honolulu, HI 96818
Phone: (808) 725-6110
Confidential hotline: (800) 853-1964
Fax: (808) 725-6199
Web: <https://www.fisheries.noaa.gov/topic/enforcement>